

Name: LAI MANH HUNG

Address:

Telephone:

Date: April 19, 1997

IV # : 242018

HO # : RF1 - 1951

Mr. Dewey Pendergrass, Director
Orderly Departure Program
Box 58 - American Embassy
APO AP 96546

Dear Mr. Pendergrass:

I am writing this letter on behalf of my daughters:

1. LAI THI BICH-HANH, DOB: 30-1-1968, Saigon, single;
2. LAI NGOC ANH-THU, DOB: 01-12-1971, Saigon, single.

both of them do not have exit visa from the Vietnamese Government yet, and currently reside at 2006/6 PHAM-THE-HIEN, 6th ward, 8th district, HO-CHI-MINH city, VIET-NAM. I believe that their status under the eligibility guidelines of the Orderly Departure Program (ODP) is affected by the MacCain Amendment of the 1997 Foreign Operation Act which restores eligibility to the unmarried over-21 sons and daughters of the former Vietnamese political prisoners. However, they are in a *very special circumstance* due to our family conditions in 1988. Following are some background of my case.

On July 27, 1988, I did send a document to your office in Bangkok, Thailand, requesting that my family, including my two daughters listed above, is authorized to come to the USA as political refugees from Viet-Nam. But the Vietnamese Government requested that my daughters, as students at state colleges, must resign and reimburse all scholarship money before they proceed with the immigration paper work. Because of our poor living conditions at that time, also I just had an accident with broken bones, could not work, and BICH-HANH had a major heart surgery, we could not afford to do that. Therefore, because of the deadline to file for political refugee status is approaching, I had to resubmit a new document requesting that only myself, my wife and our youngest daughter to be admitted to the USA as political refugees from Viet-Nam. My request was granted and half of my family consisting of:

1. Myself, LAI MANH HUNG, DOB: 13-1-1936
2. My wife, TRAN THI NHUNG, DOB: 20-6-1945
3. My youngest daughter, LAI NGOC TU-ANH, DOB: 21-4-1982

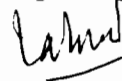
was able to settle in DENVER, COLORADO, on September 23, 1996. Since then, we feel very lonesome and worry because our daughters BICH-HANH and ANH-THU are still in Viet-Nam.

After recuperating from a major heart surgery, BICH-HANH starts working again. Both of my daughters have resigned from their affiliated state colleges and ready to reimburse all scholarship money if giving the opportunity to reunify with their family in the USA.

I respectfully request that you reconsider my case and authorize my daughters, BICH-HANH and ANH-THU, to be part of the group that ODP is now contacting to invite to interview. If a new letter of introduction has already been sent, I would appreciate knowing the date it was sent and to what address in Viet-Nam. That will help me ensure its arrival.

I am deeply grateful for your kind consideration and for whatever help that your office could provide to my family in this matter.

Respectfully yours,



Lai Manh Hung

cc: FVPPA,
"For information and Follow-up"

*** Attached please find:**

- (1) Letter of introduction from ODP office in Bangkok, Thailand.
- (2) Receipt of sending document to ODP office from Post Office in Viet-Nam.
- (3) Notices of admittance and release from hospital for Lai Manh Hung.
- (4) Medical record of Lai Thi Bich-Hanh.
- (5) Certificate of cohabitation before 1975.
- (6) Copy of Mariage Certificate of Lai Manh Hung and Tran Thi Nhung.
- (7) Copy of Birth Certificate of Lai Thi Bich-Hanh.
- (8) Copy of Birth Certificate of Lai Ngoc Anh-Thu.

Orderly Departure Program
Box 56 - US Embassy
APO AP 96546

LAI MANH HUNG
2006/6 PHAM THE HIEN
P 06
Q 03
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 242018

Dinh kem la thu gioi thieu (LOI) cua Chuong Trinh Ra Di Co Trat Tu (ODP) cap. Nhung nguoi co ten phai trinh thu nay cho chinh quyen Viet Nam de xin giay phep xuat canh. De nghi Ong/Ba giu mot ban sao cua thu nay de tien theo doi ho so. Khi lien lac thu tu voi ODP, xin Ong/Ba ghi ro so IV do ODP cap de chung toi de truy luc ho so cua Ong/Ba.

O ngoai Hoa Ky, khi lien lac voi ODP, xin Ong/Ba goi thu ve dia chi duoi day:
ODP, 127 Panjaphum Building, Sathorn Tai Road, Bangkok, Thailand 10120

Dinh kem: Giay Gioi Thieu (LOI)

LOI-3
PA/VN

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

NOV 30, 1995

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LAI MANH HUNG	BORN 13 JAN 36	PA (IV 242013)
TRAN THI NHUNG	BORN 23 JUN 45	WIFE
LAI NGOC TU ANH	BORN 21 APR 82	UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: 2006/6 PHAM THE HIEN
P 06
Q 08
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 83210

CDF yêu cầu cho phép nhưng người có tên ghi trên được đến du phong van khi có yêu cầu để quyết định có hoi du dieu kien tai dinh cu tai Hoa Ky hay khong. Quayet dinh cuoi cung ve viec hoi du dieu kien hay khong con tuy thuoc vao ket qua phong van cua cac vien chuc di tru hoac lanh su Hoa Ky cung nhu viec hoan tat cac cuoc kham suc khoe can thiet khac. Viec chap thuan ho so va su ra di cua ho se tuy thuoc vao su xac nhan cua vien chuc phu trach la ho hoi du tat ca cac tieu chuan luat dinh ve ci tru va y te.

Cac duong don khong nen sap xep viec ra di, ban nha cua, hoac xin nghi viec truoc khi duoc ca hai chinn phu Hoa Ky va Viet Nam thong bao da hoan tat cac thu tuc cuoi cung.

SINCERELY,
Marta Sardinias
MARTIN L. SARDINAS
Giám Đốc

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự

9196592
TCA/IFU

LOI-1

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

TRUNG TÂM CHẨN THƯƠNG
CHÍNH HÌNH

Số vào viện 3906

Ngày 09/05/92

Khoa CD/LƯ

GIẤY RA BỆNH VIỆN

Tên LAI MANH HUET Tuổi 54T

Địa chỉ hay cơ quan

2006/6 DẠM THẾ HIEN FC CSĐ

Số Hồ sơ 3906 Khoa CH D38.8

Năm ngày 09/05/92

Ra ngày 18/05/92

CĂN BỆNH / Cấy liên mạch

chúng tôi đã điều trị (P)

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

ĐIỀU TRỊ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

TRUNG TÂM CHẨN THƯƠNG
CHÍNH HÌNH
929 Trần Hưng Đạo - Q.5

KHOA : Nội Tổng
HỒ SƠ : 2522

GIẤY XUẤT VIỆN

Tên : LAI MANH HUNG Tuổi : 51 M.

Địa chỉ : 2506/6 Phạm Thái Kiên P.6 Q.8

Nghề nghiệp : nd

Nhập viện ngày : 25-5-1992

Xuất viện ngày : 01-0-1992

CHẨN ĐOÁN : Các bệnh Xâm Vết da do vi khuẩn
chẩn đoán.

ĐIỀU TRỊ : Điều trị tại bệnh viện.

BÁC SĨ ĐIỀU TRỊ : Bác Sĩ. B. S. Thi.

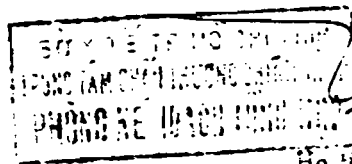
TÌNH TRẠNG BỆNH KHI XUẤT VIỆN : Ổn định.

LỜI DẶN : Đúng theo như Chẩn đoán

Tình hình bệnh ổn định.

01/01 . Ngày 1 tháng 0 năm 1992

Bác sĩ Trưởng Khoa



Họ tên

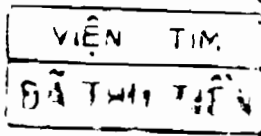
B. S. Thi



LỜI DẶN QUAN TRỌNG

1. Giấy này rất cần thiết cho bệnh nhân, nên giữ cẩn thận.
2. Nếu có ai nhặt được, xin gửi lại về địa chỉ của bệnh nhân hoặc về Viện Tim.
3. Khi có thay đổi nơi ở, xin báo về Viện Tim địa chỉ đầy đủ và chính xác (trực tiếp hoặc gửi thư)
4. Khi có thay đổi bất thường về sức khỏe, xin báo cho Viện Tim (phòng khám hoặc phòng y vụ).

VIỆN TIM TP. HỒ CHÍ MINH
520, NGUYỄN TRỊ PHƯƠNG - QUẬN 10
TP. HỒ CHÍ MINH
ĐT : 651.586



HIỆP HỘI ALAIN CARPENTIER
SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

VIỆN TIM

GIẤY RA VIỆN

Họ tên :LAI THỊ BÍCH HẠNH..... Tuổi : 25 năm
Địa chỉ :2006/6...Phạm Thế Hiển...phường 6,
.....quận 8...TP. HCM.....
Số hồ sơ :94287..... Khoa :B.....
Vào ngày03.06.94... Ra ngày :25.06.94.....
CHẨN ĐOÁN :hẹp hở van 2 lá + hở van 3 lá.....
CÁCH ĐIỀU TRỊ :tạo hình van 2 lá - vòng van 30 +
tạo hình van 3 lá - vòng van 30 (06.06.94).....
BS. PHẪU THUẬT : BS. PHAN, TS. VIÊN, BS. DŨNG.....
Lời dặn :tái khám ngày 04.07.94.....

Ngày 25 tháng 06 năm 1994
Bác sĩ trưởng khoa

Họ, tên :

CÁC LẦN KHÁM LẠI

LẦN	THỨ	NGÀY	GIỜ	BÁC SĨ KHÁM	LỜI DẶN
1.	Thứ	4/7/94		DR Anh	Trẻ khỏe. Béo da mềm. Di chuyển bình thường. RC irreg. gông nhẹ sau ngực. TP 42 Fore (-)
2	Thứ	20/7/94			Trẻ khỏe. Ascite ++ RC irreg. TP 42 Fore (+)
3	Thứ	12.8.94		H. Kiên	Đau bụng, RL: irreg, S/C hirs, Ascite ++
4	Thứ	10/9/94			Đau bụng, RL: irreg, S/C hirs, Ascite ++
5	Thứ	14-11-94		H. Kiên	Đau bụng, RL: irreg, S/C hirs, Ascite ++
6	Thứ 2	9-1-95			Ban đ. C = irreg. S/S apexien. Rch(-) ascite ++
7	Thứ	25.1.95		Dr. Kiên	Ban đ. C = irreg. S/S apexien. Rch(-). ascite ++
8	Thứ	22/2/95		Dr. Kiên	Ban đ. C = irreg. S/S apexien. Rch(-). fore (-) hirs
9	Thứ	10.5.95			Ban đ. C = irreg. S/S apexien. Rch(-). fore (-) hirs
10	Thứ	19.7.95			Ban đ. C = irreg. S/S apexien. Rch(-). fore (-) hirs
11	Thứ	13/9/95		Dr. Huân	Ban đ. C = irreg. Rch(-) fore (-) hirs
12	Thứ	15.11/95			
13	Thứ				
14	Thứ				
15	Thứ				
16	Thứ				
17	Thứ				
18	Thứ				
19	Thứ				
20	Thứ				

City of SAIGON

No 778/BA/98

District...8.....

CERTIFICATE OF COHABITATION

Ward: Binh-An

Certified that Mr. **LAI-MANH-HUNG**
ID number: 02743700 issued at: the Third District on 7/11/1969
Profession: military DOB: 13/01/1936
At: Van-Giao (Bui-Chu) (North VN) resided at: 2006/6 Pham-The-Hien, Saigon
Residence at: 842/8 Pham-The-Hien, Saigon

has reported to this District:

Mrs TRAN THI NHUNG, his wife (first)
DOB: 20/6/1945 at Thai-Binh (North VN) according to the
marriage certificate No: 75 issued on 27/4/1965 at the Eighth District
and the following children:

- 1) LAI-THI-BICH-HUYEN DOB: 23/11/1965 at Cho-Lon
according to the Birth Certificate No: 12840 issued on 30/11/1965
- 2) LAI-THI-BICH-HANH DOB: 30/01/1968 at Cho-Lon
according to the Birth Certificate No: 2240ND issued on 06/9/1968
- 3) LAI-THI-KIM-UYEN DOB: 09/02/1970 at Cho-Lon
according to the Birth Certificate No: 1481B issued on 11/02/1970
- 4) LAI-NGOC-ANH-THU DOB: 01/12/1971 at Cho-Lon
according to the Birth Certificate No: 11329B issued on 03/12/1971

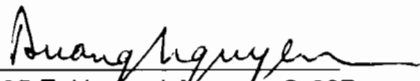
are his wife, children, according to the Family Declaration Form, Marriage
Certificate and Birth Certificates presented and currently resided in the
same house with him.

This certificate is issued for use with whom it may concern.

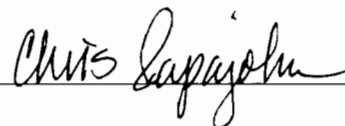
Saigon, July 21, 1971
For the Chief of the 8th District
By order of the Chief Ward
HOANG-VAN-DE
(Signature and Seal)

(stamp)

I, Duong Nguyen, hereby certify that I am competent to translate from Vietnamese into English,
and that the above is an accurate translation of the original document (attached).


9995 E. Harvard Avenue, O-207
Denver, Colorado 80231

Subscribed and sworn before me this 18 day of April, 1997
at Colo Nat'l Bank. My commission expires on 12/22/2000

Notary Public: 



ĐÔ - THÀNH SAIGON

QUẬN 8

Phường Bình-An

CHỨNG-CHỈ SỐNG CHUNG

QUẬN TRƯỞNG QUẬN 8

Chứng nhận Ông LẠI-MẠNH-HÙNG
căn cước số 02743700 cấp tại Quận 3 ngày 7/11/1969
nghề nghiệp Quân-Nhân sinh ngày 13/01/1936
tại Văn-Giáo, Bui-Chu (BP) cư ngụ tại 2006/6 Phạm-Thế-Hiến, Sài Gòn
có trình tại bản Quận:

Bà TRẦN-THỊ-NHUNG là vợ chánh
sinh ngày 20/6/1945 tại Thái-Bình (BP) do hôn thú
số 75 lập ngày 27/4/1965 tại Quận 8
và những đứa trẻ sau đây:

- 1) — LẠI-THỊ-BÍCH-HUYỀN sinh ngày 28/11/1965 tại Chợ-Lớn
do giấy khai sinh số 12840 ngày 30/11/1965.
- 2) — LẠI-THỊ-BÍCH-HẠNH sinh ngày 30/01/1968 tại Chợ-Lớn
do giấy khai sinh số 2240 ngày 06/9/1968.
- 3) — LẠI-THỊ-KIM-UYÊN sinh ngày 09/02/1970 tại Chợ-Lớn
do giấy khai sinh số 1431 ngày 11/02/1970.
- 4) — LẠI-NGỌC-ANH-THU sinh ngày 01/12/1971 tại Chợ-Lớn
do giấy khai sinh số 11.329 ngày 03/12/1971.
- 5) — / sinh ngày / tại /
do giấy khai sinh số /
- 6) — / sinh ngày / tại /
do giấy khai sinh số /
- 7) — / sinh ngày / tại /
do giấy khai sinh số /
- 8) — / sinh ngày / tại /
do giấy khai sinh số /
- 9) — / sinh ngày / tại /
do giấy khai sinh số /
- 10) — / sinh ngày / tại /
do giấy khai sinh số /

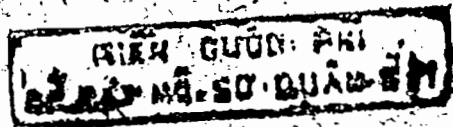
là vợ và con của đương sự, do theo tờ khai gia đình, Hôn thú và khai sinh (chứng chỉ của quỹ bù trừ) xuất trình hiện nay vẫn còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

Saigon, ngày 24 tháng 7 năm 1972

TUN. QUẬN TRƯỞNG QUẬN

PHẠM TRƯỜNG



HOANG VAN BAC

REPUBLIC OF VIET-NAM

SAIGON City

Eighth District

Number: 75

EXTRACT of
Marriage Certificate

Name of the Husband: LAI-MANH-HUNG
Profession: Teacher
Date of Birth: The Thirteenth of January, nineteen thirty six (13-1-1936)
At: Van-Giao (Bui-Chu)
Residence at: 842/8 Pham-The-Hien, Saigon
Temporary residence at: /
Name of Husband's Father: Lai-Manh-Bach (deceased)
Name of Husband's Mother: Nguyen-Thi-Dao (deceased)
Name of the Wife: TRAN-THI-NHUNG
Profession: Student
Date of Birth: The Twentieth of June, nineteen forty five (20-6-1945)
At: Bong-Tien (Thai-Binh)
Residence at: 754 Pham-The-Hien, Saigon
Temporary residence at: /
Name of Wife's Father: Tran-Dinh-Hue (alive)
Name of Wife's Mother: Tran-Thi-Duom (alive)
Date of Marriage: The Twenty Seventh of April, nineteen sixty five (27-4-1965)
Any marriage contract declared: /

Conform copy of the original document
Saigon, March 1, 1971
For the Chief of the 8th District
Dang-Nue-Tarh
(Signature and Seal)

(stamp)

I, Duong Nguyen, hereby certify that I am competent to translate from Vietnamese to English, and that the above is an accurate translation of the original document (attached).

Duong Nguyen
9995 E. Harvard Avenue, O-207
Denver, Colorado 80231

Subscribed and sworn before me this 18 day of April, 1971
at Colo Nat'l Bank. My commission expires on 4-23-2000

Notary Public: Chris Pina John



VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
ĐÔ - THÀNH SAIGON

Quận TÂN

Số hiệu 75

*

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG LẠI-MẠNH-HÙNG

nghề - nghiệp Đầy-học

sinh ngày 13 tháng 1 năm 1936

tại Văn-Giáo (Đài-Chi)

cư trú tại Saigon, số 842/8, bên Phạm-Thế-Hiến

tạm trú tại /

Tên họ cha chồng Lại-mạnh-Mạch (c)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Nguyễn-Thị-Đào (c)

(Sống chết phải nói)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ TRẦN-THỊ-NHUNG

nghề-nghiệp Học-sinh

sinh ngày 20 tháng 6 năm 1945

tại Bồng-Tiên (Thái-Bình)

cư trú tại Saigon, số 754, bên Phạm-Thế-Hiến

tạm trú tại /

Tên họ cha vợ Trần-Đình-Huê (s)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Trần-thị-Duyên (s)

(Sống chết phải nói)

Ngày lập hôn-thú 27 tháng 4 năm 1965

Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế /

ngày / tháng / năm /

tại /

TRÍCH LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon, ngày 1 tháng 3 năm 1967

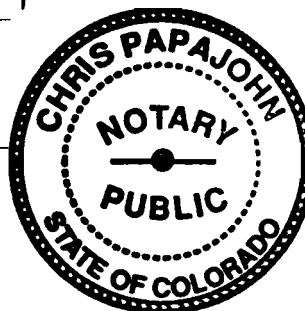
Quận - Trưởng Quận 8

Viên - Chức Hộ - Tịch, /



Đặng-Ngũ-Lãnh

Form TP/HT3
No: 2240/ND
Book: -----



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố... TP.SG.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số... 2240/NĐ
Quyển số.....



THẺ VI GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên LẠI THỊ HỊCH HẠNH Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh ngày ba mươi tháng giêng năm một chín sáu tám
(30-01-1968)
Nơi sinh Quận 5, Saigon
Dân tộc _____ Quốc tịch _____

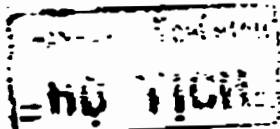
534 QĐ 381/QĐ-HT (QĐ)

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trần Thị Nhung</u>	<u>Lại Mạnh Hùng</u>
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>/</u>	<u>/</u>
Nơi thường trú		

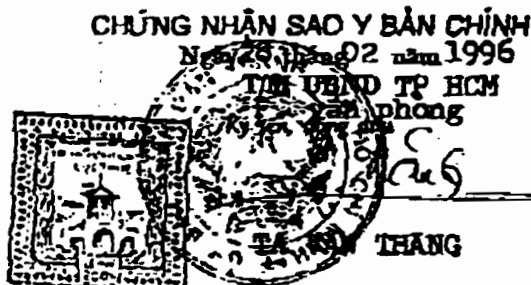
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.
Cha

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 03 tháng 04 năm 19 68.
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN



Trích lục
Chức
NGUYỄN THỊ CÚC



Người nhận: Grân thi Nhung
Số fax: (303) 935 2371

PEOPLE COMMITTEE
Village: -----
District: -----5-----
City, Province: -----

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET-NAM
Independence - Liberty - Happiness

Form HT3/P3
No: 11329B
Book: -----

Copy of
Birth Certificate

(ID picture)

Last name and First name: LAI NGOC ANH-THU Sex: Female
Date of Birth: The First of December, Nineteen Seventy One (01-12-1971)
Place of birth: 128 Hung Vuong

Data on Father/Mother	Father	Mother
Last name, first name, age (or Date of birth)	LAI MANH HUNG 35	TRAN THI NHUNG 26
Ethnic:		
Nationality:	/	/
Occupation:	Government employee	House wife
Permanent residence:	2028 Pham-The-Hien	2028 Pham-The-Hien
Name, age, permanent residence and ID number of the declarant:		
/		

Registered date: 03 December 1971
(Signature, seal, and position)

Conform copy from the original
The 24th of September, 1982
For the People Committee of the 5th District
TRAN THANH SU
(Signature and Seal)

For the Chief of the 5th District
Signed: NGUYEN KIM BA

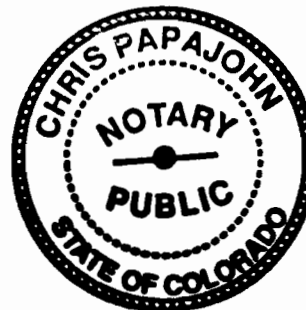
(stamp)

I, Duong Nguyen, hereby certify that I am competent to translate from Vietnamese into English and that the above is an accurate translation of the original (attached)


9995 E. Harvard Avenue, O-207
Denver, Colorado 80231

Subscribed and sworn before me this 18 day of April, 1997
at Colo Nat'l Bank
My commission expires on 4-22-2000

Notary Public: Chris Lapajohn



Xã, Thị trấn :

Thị xã, Quận : 5

Thành phố, Tỉnh :

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 11329 B
Quyển số

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

và tên :	<u>Lai ngọc Anh Thư</u>	Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm :	<u>Ngày 11/01/Tháng Chạp, năm 1101/Đương lịch (tức 12-1971)</u> <u>Đã được nuôi ở tiết 0255</u>	
Nơi sinh	<u>128 - Hưng Vương</u>	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lai mạnh Hưng</u> <u>35</u>	<u>Trần Hải Nhung</u> <u>20</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Công chức</u> <u>2028 Phạm Thị Hiền</u>	<u>Nội trợ</u> <u>2028 Phạm Thị Hiền</u>
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>/</u>	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 24 tháng 9 năm 82

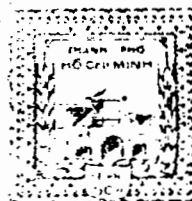
TM/UBND

Ký tên đóng dấu

TRẦN THÀNH SƯ

Đăng ký ngày 03 tháng 12 năm 1971

(Ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Th. Quận Trưởng Quận 5
Tá Ký' Nguyễn Kim Ba

19

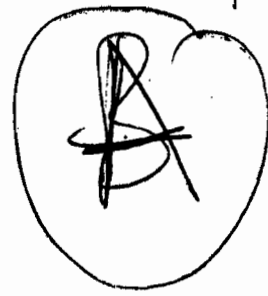
1997

19

1997

FVPPA

- không yau PV
RF1. 1951
Đến Mỹ 23 Sep 96



00 A

APR 22 1997